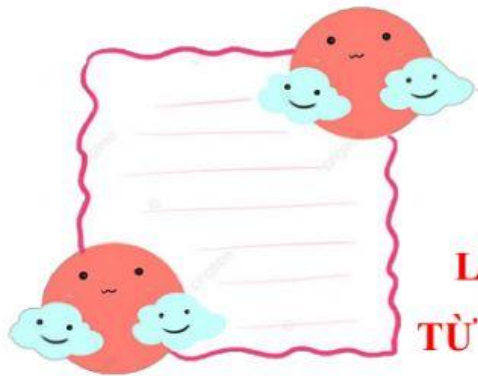




INTERNATIONAL SCHOOL
UK ACADEMY
LUCEAT LUX VESTRA



Tên:.....

Lớp:

LUYỆN TỪ VÀ CÂU – LỚP 5

TỪ TRÁI NGHĨA – TRANG 38,39

Ghi nhớ:

1. Từ trái nghĩa là những từ có nghĩa trái ngược nhau.
Ví dụ: cao – thấp ; phải – trái ; ngày – đêm; ...
2. Việc đặt các từ trái nghĩa bên cạnh nhau có tác dụng làm nổi bật những sự vật, sự việc, hoạt động, trạng thái, ... đối lập nhau.

Câu 2: Điền vào chỗ trống một từ trái nghĩa với từ in đậm để hoàn chỉnh các thành ngữ, tục ngữ sau:

- a. **Hẹp** nhà bụng.
- b. **Xấu** người nét.
- c. **Trên** kính nhường.



Bài 3: Tìm từ trái nghĩa với mỗi từ sau:

- a. Hòa bình:
- b. Thương yêu:
- c. Đoàn kết:
- d. Giữ gìn:

Bài 4: Đặt hai câu để phân biệt một cặp từ trái nghĩa vừa tìm được ở bài tập 3.